

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHIÊM HÓA
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18 /2021/HS-ST
Ngày 18-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phúc An Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Xuân Tiểu

2. Ông Hoàng Văn Tấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Bàn Thị Bích Duyên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Đặng Trung Hiếu, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2021/TLST - HS ngày 03 tháng 02 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST - HS ngày 05/3/2021, đối với các bị cáo:

1. HÀ ĐỨC H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 02/01/1992 tại huyện C, tỉnh T;

Nơi cư trú: Thôn L, xã Y, huyện C, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn T và bà Nông Thị L; có vợ Hoàng Thị S và 01 con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/10/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang, *có mặt tại phiên tòa.*

2. HÀ XUÂN B, tên gọi khác: Không; sinh ngày 19/8/1989 tại huyện C, tỉnh T;

Nơi cư trú: Thôn L, xã Y, huyện C, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn Đ và bà Hoàng Thị H; vợ con chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/10/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 22/10/2020, Hà Xuân B và Hà Đức H rủ nhau đi tìm mua Heroine để sử dụng (do B biết H là người sử dụng ma túy) nên B hỏi H *"có biết chỗ nào lấy được không"* ý B hỏi H có biết chỗ nào mua được Heroine không. H hiểu ý và trả lời *"phải sang tận bên L hỏi xem, có mới lấy được"*, ý H nói với B là phải sang xã L, huyện C, tỉnh B hỏi, nếu có mới mua được Heroine. Sau đó H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22F1-301... của Hoàng Thị S (vợ H) chở B cùng nhau đi tìm mua ma túy để sử dụng, khi đến gần cây xăng xã L, huyện C, tỉnh B thì gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ, nhìn giống người nghiện ma túy đang đứng một mình ở cạnh đường, H hỏi người đàn ông đó *"anh có không lấy em một trăm"* ý H hỏi mua 100.000 đồng Heroine, người đàn ông đó nói *"Tiền đâu"* thấy vậy B lấy 01 tờ tiền Việt Nam đồng có mệnh giá 100.000 đồng đưa cho H, đồng thời H cầm tờ tiền 100.000 đồng từ B đưa luôn cho người đàn ông đó, người đàn ông đó cầm tiền và đưa cho H 01 gói nhỏ bên ngoài gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng là Heroine. H cầm gói Heroine trên tay rồi điều khiển xe mô tô chở B về. Khi về đến khu vực vắng người ở đỉnh đèo M thuộc thôn K, xã Y, huyện C, tỉnh T, H dừng xe cùng B đi vào ven đường, H lấy gói Heroine vừa mua được ra san mỗi người một ít để sử dụng bằng cách tiêm chích vào cơ thể, số Heroine còn lại H gói lại như cũ rồi đưa cho B cất giấu và thống nhất để lần sau chia nhau sử dụng tiếp. B cầm gói ma túy cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc. Sau đó H tiếp tục điều khiển xe mô tô chở B về. Lúc này khoảng 16 giờ 10 phút cùng ngày, khi vừa đi được khoảng 300m thì gặp tổ công tác Công an huyện Chiêm Hóa phối hợp với Công an xã Y đang làm nhiệm vụ tại thôn K, xã Y, huyện C phát hiện, nghi H và B tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy nên mời về UBND xã Y, huyện C để làm việc. Tại đây, B đã tự giác lấy từ túi quần bên phải đang mặc ra giao nộp gói ma túy trên và cùng khai nhận cất giấu nhằm mục đích để cùng sử dụng. Tổ công tác Công an huyện Chiêm Hóa đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy ngày 22/10/2020, tại Công an xã Y, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đối với Hà Đức H và Hà Xuân B, đều có kết quả: (+) Dương tính với chất ma túy.

Kết luận giám định số 818/GĐKTHS ngày 26/10/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,118g (*không thấy một một tám gam*).

Cáo trạng số 12/CT-VKSCH ngày 03/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang truy tố Hà Đức H và Hà Xuân B về tội:

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố các bị cáo Hà Đức H và Hà Xuân B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt:

Bị cáo Hà Đức H từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/10/2020.

Bị cáo Hà Xuân B từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/10/2020.

Hình phạt bổ sung phạt tiền: Các bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tàng trữ trái phép ma túy mục đích sử dụng cho bản thân không có vụ lợi, không có tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với số Heroine thu giữ trong 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Hà Đức H, Hà Xuân B, thành phần tham gia niêm phong và 05 (Năm) hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Mặt trước ghi tang vật vụ: Hà Đức Hiêu, Hà Xuân B, giám định ngày 23/10/2020.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Hà Đức H, Hà Xuân B, do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ xử lý trong vụ án.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hà Đức H, Hà Xuân B, Công an huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đã xử phạt vi phạm hành chính, nên không xem xét, xử lý thêm.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo Hà Đức H, Hà Xuân B đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Xác định đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 16 giờ 10 phút ngày 22/10/2020, tại thôn K, xã Y, huyện C, tỉnh T, Hà Đức H và Hà Xuân B đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy loại Heroine, có khối lượng là 0,118g (*không phải một một tám gam*) mục đích để sử dụng, khối lượng ma túy các bị cáo tàng trữ trái phép trong phạm vi khối lượng ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (từ 0,1 gam đến 05 gam). Dù cơ sở xác định các bị cáo đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Ma Túy là chất gây nghiện, có tác hại cho sức khỏe con người, là nguyên nhân dẫn đến các hành vi phạm tội, sa sút về kinh tế, gây đổ vỡ hạnh phúc gia đình..., nhưng các bị cáo đã đi ngược lại quy định Nhà nước, thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vi phạm pháp luật, gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[3] Về vai trò, tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Các bị cáo H và B là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, do đó phải chịu trách nhiệm đối với hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân.

Các bị cáo H, B thực hiện hành vi phạm tội là đồng phạm đơn giản. Bị cáo B là người đề xuất, rủ rê và đưa tiền cho bị cáo H tìm mua ma túy để sử dụng; bị cáo H đã hưởng hưởng ứng tích cực, chủ động sử dụng xe mô tô chở bị cáo B tìm ma túy, là người trực tiếp giao dịch mua ma túy, sau khi mua được ma túy, bị cáo H đã san ra để các bị cáo tự sử dụng cho bản thân, số Herôine còn lại H đưa cho B cất giấu và thống nhất để lần sau chia nhau sử dụng tiếp. Do vậy, các bị cáo H và B phải chịu trách nhiệm về tổng khối lượng ma túy thu giữ của các bị cáo đã tàng trữ trái phép. Trước khi phạm tội các bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*", "*Là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có*

điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn", theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm chung; nội dung buộc tội, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cho thấy các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, do đó cần phải áp dụng mức án tương xứng với mức độ thực hiện hành vi phạm tội, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, cải tạo, giáo dục các bị cáo thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời làm gương phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của các bị cáo Hà Đức H, Hà Xuân B xét thấy đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho các bị cáo Hà Đức H, Hà Xuân B, quá trình điều tra do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ xử lý trong vụ án. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hà Đức H, Hà Xuân B, Công an huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đã ra quyết định xử phạt hành chính nên không xem xét, xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 22F1-301... của chị Hoàng Thị S (vợ H). Bị cáo H tự ý lấy xe đi tìm mua ma túy, chị S không biết việc H sử dụng chiếc xe trên vào việc phạm tội, ngày 31/12/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đã trả lại chiếc xe trên cho chị S là chủ sở hữu hợp pháp, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy các bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy sử dụng cho bản thân không có vụ lợi, các bị cáo không có tài sản riêng, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo. Không thực hiện tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản hoặc cấm hành nghề làm công việc nhất định đối với các bị cáo.

[7] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 58, 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố các bị cáo Hà Đức H và Hà Xuân B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt Hà Đức H, 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 22/10/2020.

Xử phạt Hà Xuân B, 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 22/10/2020.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của các bị cáo Hà Đức H và Hà Xuân B. Vật chứng là 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Hà Đức H, Hà Xuân B, thành phần tham gia và 05 (năm) hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Mặt trước ghi tang vật vụ Hà Đức H, Hà Xuân B giám định ngày 23/10/2020.

Tình trạng vật chứng tịch thu tiêu hủy theo như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 08 tháng 02 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa.

Các bị cáo Hà Đức H và Hà Xuân B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 18/3/2021.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CQCSĐT CA huyện Chiêm Hóa;
- CQTHAHS CA huyện Chiêm Hóa;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- Bộ phận HSNV CA huyện Chiêm Hóa;
- Sở Tư pháp;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phúc An Hoành